

●70. CHIA MỘT SỐ THẬP PHÂN CHO MỘT SỐ THẬP PHÂN

A – MỤC TIÊU

Giúp HS biết :

- Thực hiện phép chia một số thập phân cho một số thập phân.
- Vận dụng giải các bài toán có liên quan đến chia số thập phân cho số thập phân.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hình thành quy tắc chia một số thập phân cho một số thập phân

a) *Ví dụ 1* : GV nêu bài toán ở ví dụ 1. Hướng dẫn HS nêu phép tính giải bài toán : $23,56 : 6,2 = ?$ (kg).

– Hướng dẫn HS chuyển phép chia $23,56 : 6,2$ thành phép chia số thập phân cho số tự nhiên (như trong SGK) rồi thực hiện phép chia $235,6 : 62$ (như trong SGK).

- GV hướng dẫn để HS phát biểu cách thực hiện phép chia $23,56 : 6,2$.
- GV ghi tóm tắt các bước làm lên góc bảng.
- GV cần nhấn mạnh đối với quy tắc này đòi hỏi xác định số các chữ số ở phần thập phân của *số chia* (chứ không phải ở *số bị chia*).

b) *Ví dụ 2*

GV nêu phép chia ở ví dụ 2, cho HS vận dụng cách làm ở ví dụ 1 để thực hiện phép chia. Lưu ý : GV cần nêu rõ thực hiện phép chia gồm mấy bước.

Từ đó phát biểu quy tắc chia một số thập phân cho một số thập phân.

GV nêu quy tắc trong SGK, giải thích cách thực hành đối với phép chia cụ thể. Gọi một số HS đọc quy tắc.

2. Thực hành

Bài 1 :

- GV ghi phép chia $19,72 : 5,8$ lên bảng.
- Gọi 1 HS lên bảng làm bài, các HS khác làm bài vào vở rồi chữa bài.

– GV hướng dẫn để HS thảo luận tình huống, khi phần thập phân của số bị chia có một chữ số, trong khi phần thập phân của số chia có hai chữ số, chẳng hạn phần d) $17,4 : 1,45$. GV hướng dẫn theo quy tắc để đưa về thực hiện phép chia $1740 : 145$.

– GV hướng dẫn để HS thực hiện các phép chia còn lại vào vở.

– Kết quả các phép tính là :

a) 3,4 ; b) 1,58 ; c) 51,52 ; d) 12.

Bài 2 :

Gọi 1 HS đọc đề bài. GV tóm tắt bài toán lên bảng. HS cả lớp ghi lời giải vào vở.

| <i>Tóm tắt</i> | <i>Bài giải</i> |
|----------------|-----------------------------|
| 4,5l : 3,42 kg | 1l dầu cân nặng là : |
| 8l : ... kg ? | $3,42 : 4,5 = 0,76$ (kg) |
| | 8l dầu cân nặng là : |
| | $0,76 \times 8 = 6,08$ (kg) |
| | <i>Đáp số :</i> 6,08kg. |

Bài 3 : Cho HS làm bài rồi chữa bài. Chẳng hạn :

| <i>Bài giải</i> | |
|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
| Ta có : | $429,5 : 2,8 = 153$ (dư 1,1) |
| Vậy 429,5m vải may được nhiều nhất là 153 bộ quần áo và còn thừa 1,1m vải. | |
| | <i>Đáp số :</i> 153 bộ quần áo ; thừa 1,1m. |